

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
Số: 248/BCB-BVTX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 04 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Thanh Hóa

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Đa khoa huyện Thường Xuân**

Giấy phép hoạt động: 986/TH-GPHĐ, do Giám đốc Sở Y tế, cấp ngày 08/03/2021.

Địa chỉ: Khu Phố 2, Thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa I. Lê Đình Khoa

Điện thoại liên hệ: 0912224881

Email (nếu có): bvdctx@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân công bố là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

STT	Đối tượng thực hành
1	Bác sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Bác sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Răng Hàm Mặt
3	Bác sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
4	Y sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
5	Y sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
6	Điều dưỡng
7	Nữ hộ sinh
8	Kỹ thuật hình ảnh y học
9	Kỹ thuật xét nghiệm y học
10	Cấp cứu viên ngoại viện

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 1 kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): không

4.Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 2 kèm theo)

5.Chi phí hướng dẫn thực hành:

STT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
1	Bác sỹ y đa khoa	500.000/ tháng x 12 tháng = 6.000.000 đồng
2	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	500.000/ tháng x 12 tháng = 6.000.000 đồng
3	Bác sỹ YHCT	500.000/ tháng x 12 tháng = 6.000.000 đồng
4	Y sỹ đa khoa	500.000/ tháng x 9 tháng = 4.500.000 đồng
5	Y sỹ YHCT	500.000/ tháng x 9 tháng = 4.500.000 đồng
6	Điều dưỡng	500.000/ tháng x 6 tháng = 3.000.000 đồng
7	Nữ hộ sinh	500.000/ tháng x 6 tháng = 3.000.000 đồng
8	Kỹ thuật hình ảnh y học	500.000/ tháng x 6 tháng = 3.000.000 đồng
9	Kỹ thuật xét nghiệm y học	500.000/ tháng x 6 tháng = 3.000.000 đồng
10	Cấp cứu viên ngoại viện	500.000/ tháng x 6 tháng = 3.000.000 đồng

Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm công bố:

+Chương trình thực hành cụ thể cho từng đối tượng thực hành(Phụ lục 3 kèm theo).

Kính đề nghị lãnh đạo Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Trung tâm hành chính công
- Sở Y tế Thanh Hóa
- Lưu Văn thư



Lê Đình Khoa

Phụ lục 1
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THƯỜNG XUÂN
(Kèm theo Bản công bố số: 248/BCB -BVTX ngày 02 tháng 04 năm 2025
của Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân)

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Phạm vi chuyên môn	Số CNHN
A	Đối tượng Bác sỹ y đa khoa, Y sỹ đa khoa.			
I	Nội khoa			
1	Cầm Thị Mai Ly	BS.CKI Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	013234/TH-CCHN
2	Vi Thị Thân	BS.CKI Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	14666/TH-CCHN
3	Cầm Bá Thiện	BS.CKI Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	003589/TH-CCHN
4	Nguyễn Thị Thúy	Bác sỹ đa khoa	Khám chữa bệnh đa khoa	017030/TH-CCHN
II	Ngoại khoa			
5	Hoàng Xuân Huy	BS.CKI Ngoại khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa ngoại	008362/TH-CCHN
6	Lê Phong Hưng	BS.CKI Ngoại khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa ngoại	008365/TH-CCHN
7	Vi Văn Lộc	Bác sỹ đa khoa	Khám chữa bệnh đa khoa	018933/YH-CCHN
III	Sản phụ khoa			
8	Lê Thị Thúy	BS.CKI Sản phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa	003581/TH-CCHN
9	Lò Quốc Anh	Thạc sỹ chuyên ngành sản phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa	008346/TH-CCHN
10	Nguyễn Thị Hương Vui	Bác sỹ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	15202/TH-CCHN
IV	Nhi khoa			

11	Đỗ Thị Hiếu	BS.CKI Nhi khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi.	013233/TH-CCHN
12	Ngô Thị Châm	BS.CKI Nhi khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	018105/TH-CCHN
13	Nguyễn Thị Hòa	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	018005/TH-CCHN
V	Hồi sức cấp cứu			
14	Lê Thị Tài Linh	Bác sỹ CKI hồi sức cấp cứu	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa hồi sức cấp cứu	017570/TH-CCHN
15	Lê Phú Hải	Bác sỹ CKI Nội	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội	008347/TH-CCHN
16	Trịnh Thị Sinh	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	018880/TH-CCHN
B	Bác sỹ Răng hàm mặt			
17	Lê Đình Khoa	BS.CKI Răng hàm mặt	Khám bệnh chuyên khoa răng hàm mặt, Tai mũi họng.	001325/TH-CCHN
18	Ngô Thị Kim Duyên	BS.chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt	13661/TH-CCHN
C	Bác sỹ Y học cổ truyền, Y sỹ y học cổ truyền			
19	Hà Thị Thu	BS Y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	018946/TH-CCHN
20	Đỗ Thị Hương	BS Y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	019214 TH-CCHN
21	Nguyễn Thị Quý	Y sỹ Y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	003606/TH-CCHN
22	Lê Thị Thủy	Y sỹ Y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	003607/TH-CCHN
D	Danh sách người hướng dẫn thực hành cho đối tượng Điều dưỡng, Nữ hộ sinh, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh Y học.			
I	Điều dưỡng			

1	Nguyễn Thị Hiền	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	003571/TH-CCHN
2	Đỗ Đức Thịnh	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	003560/TH-CCHN
3	Lang Thị Thiêm	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên, điều dưỡng viên răng hàm mặt	003559/TH-CCHN
4	Nguyễn Thị Thu Hằng	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	13660/TH-CCHN
5	Dương Thị Lương	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	003548/TH-CCHN
6	Trịnh Đình Dũng	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	003568/TH-CCHN
7	Lê Thị Trang	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	14527/TH-CCHN
8	Nguyễn Thị Thu	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	016331/TH-CCHN
9	Cao Thị Phương	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	008305/Th-CCHN
10	Vi Thị Thúy	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	018586/TH-CCHN
11	Trịnh Hữu Hải	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	011561/TH-CCHN
12	Cầm Bá Bốn	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng viên	003562/Th-CCHN
13	Hà Văn Khăm	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	003600/TH-CCHN
II	Nữ Hộ sinh			
1	Nguyễn Thị Bình	Cử nhân điều dưỡng	Hộ sinh viên	003543/TH-CCHN
2	Mai Thị Tân	Cao đẳng hộ sinh	Hộ sinh viên	003542/Th-CCHN
3	Cầm Thị Thòa	Cao đẳng hộ sinh	Hộ sinh viên	003540/TH-CCHN
4	Đỗ Thị Tuyền	Cử nhân điều dưỡng	Hộ sinh viên	003570/TH-CCHN
III	Kỹ thuật xét nghiệm y học			
1	Kiều Đình Anh	Cử nhân xét nghiệm	Xét nghiệm y học	000294/TH-GPHN
2	Nguyễn Văn Hưng	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	018922/TH-CCHN
3	Lê Thanh Nghị	Bác sĩ xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	003577/TH-CCHN

IV	Kỹ thuật hình ảnh Y học			
1	Nguyễn Thành Quân	BSCKI chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh	013232/TH-CCHN
2	Lê Chí Thanh	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh	003574/TH-CCHN
E	Cấp cứu viên ngoại viện			
1	Lương Văn Nguyễn	BS.CKI	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Gây mê hồi sức	003572/TH-CCHN
2	Lê Thị Tài Linh	Bác sỹ CKI hồi sức cấp cứu	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa hồi sức cấp cứu	017570/TH-CCHN

Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THƯỜNG XUÂN
(Kèm theo Bản công bố số: 248/BCB -BVTX ngày 02 tháng 04 năm 2025
của Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân)

STT	Chuyên ngành thực hành	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận	Ghi chú
1	Bác sỹ y đa khoa	55	
2	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	10	
3	Bác sỹ YHCT	10	
4	Y sỹ đa khoa	20	
5	Y sỹ YHCT	10	
6	Điều dưỡng	65	
7	Nữ hộ sinh	20	
8	Kỹ thuật hình ảnh y học	10	
9	Kỹ thuật xét nghiệm y học	15	
10	Cấp cứu viên ngoại viện	10	

Phụ lục 3
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG KHÁM BỆNH, CHỮA
BỆNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THƯỜNG XUÂN
(Kèm theo Bản công bố số: 248 /BCB -BVTX ngày 02 tháng 04 năm 2025
của Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
- Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân lập chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư 32/12/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai:

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân.

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/04/2025

2. Đối tượng:

Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề tương ứng với văn bằng chuyên môn đã được đào tạo.

IV. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Nội dung chung cho tất cả các đối tượng tham gia thực hành:

Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

1.1. Nội dung: (mỗi nội dung 2-4 giờ tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức, quản lý bệnh viện.
- Cách sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện.
- Quy chế hồ sơ bệnh án.
- Luật bảo hiểm y tế.

1.2. Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành lâm sàng theo từng đối tượng cụ thể

2.1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho người thực hành chức danh bác sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa:

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	2 tháng	Khoa Nội tổng hợp
2	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa – Mắt – Răng hàm mặt – Tai mũi họng	2 Tháng	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Liên chuyên khoa
3	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	2 Tháng	Khoa Phụ sản
4	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	2 Tháng	Khoa Nhi
5	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	1 Tháng	Khoa Y học cổ truyền
6	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	3 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.2. Bác sĩ phạm vi hành nghề khám, chữa bệnh Răng Hàm Mặt

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh Răng hàm mặt	9 Tháng	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Liên chuyên khoa

2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	3 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu
---	--------------------------------------	---------	----------------------

2.3. Bác sỹ phạm vi hành nghề Y học cổ truyền

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	9 Tháng	Khoa Y học cổ truyền
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	3 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho người thực hành chức danh Y sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa:

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1,5 tháng	Khoa Nội tổng hợp
2	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa – Mắt – Răng hàm mặt – Tai mũi họng	1,5 tháng	Khoa Ngoại – Gây mê hồi sức - Liên chuyên khoa
3	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	1 tháng	Khoa Phụ sản
4	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	1 tháng	Khoa Nhi
5	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	1 Tháng	Khoa Y học cổ truyền
6	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	3 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho người thực hành chức danh Y sĩ với phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền:

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	6 tháng	Khoa Y học cổ truyền
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	3 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho người thực hành chức danh điều dưỡng viên đa khoa:

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1,5 tháng	Khoa Nội tổng hợp
2	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa – Mắt – Răng hàm mặt – Tai mũi họng	1,5 tháng	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Liên chuyên khoa
3	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	1 tháng	Khoa Phụ sản
4	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	1 tháng	Khoa Nhi
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho người thực hành chức danh Nữ hộ sinh:

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	5 tháng	Khoa Phụ sản
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.8. Kỹ thuật hình ảnh y học

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Kỹ thuật hình ảnh y học	5 tháng	Khoa Cận lâm sàng
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.9. Kỹ thuật xét nghiệm y học

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
----	--------------------	---------------------	--------------------

1	Kỹ thuật xét nghiệm y học	5 tháng	Khoa Cận lâm sàng
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

2.10. Cấp cứu viên ngoại viện

TT	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành
1	Cấp cứu ngoại viện	3 tháng	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Liên chuyên khoa
2	Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu	3 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu

- Danh mục kỹ thuật thực hành theo quy định tại phụ lục số V; phụ lục số VI; phụ lục số VIII; phụ lục số IX; phụ lục số X, phụ lục số XI; phụ lục số XII; phụ lục số XIII; phụ lục số XIV; phụ lục số XVIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

Trên đây là toàn bộ nội dung chương trình thực hành lâm sàng khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa./.